

## PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 3 năm 2020  
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Mẫu số 03

### CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

### LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)



#### 1. Thông tin chung

- Họ và tên: Võ Quốc Tuấn
- Năm sinh: 28/2/1978
- Giới tính: Nam
- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): TS năm 2013, nơi cấp bằng: Trung tâm không gian Đức
- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm): Phó giáo sư, năm 2020, nơi bổ nhiệm: Hội đồng chức danh GS nhà nước, Hà Nội

- Ngành, chuyên ngành khoa học: Nông nghiệp
- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm): Trưởng phòng thí nghiệm GIS & Viễn thám, Khoa Môi trường và TNTN, trường Đại học Cần Thơ
- Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Trưởng Bộ môn Tài nguyên đất đai, Khoa Môi trường và TNTN, trường Đại học Cần Thơ
- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo): Không
- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ): Không
- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ): Không

#### 2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

##### 2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

- a) Tổng số sách đã chủ biên: 0 sách chuyên khảo; 0 giáo trình.

b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn*): Không

## **2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học**

a) Tổng số đã công bố: 10 bài báo tạp chí trong nước; 15 bài báo tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

### **- Trong nước:**

**Võ Quốc Tuấn**, Nguyễn Tấn Lợi, Phạm Kiến Thức (2022). Ứng dụng viễn thám và GIS đánh giá tỷ lệ diện tích đất rừng trong vùng tôm huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau. Tạp chí khoa học đất. 67/2022, 20-25

Nguyễn Tấn Lợi, **Võ Quốc Tuấn** (2022). Đánh giá khả năng ứng dụng ảnh viễn thám Radar trong giám sát sụt lún mặt đất tại thành phố Cần Thơ từ năm 2015 đến năm 2020. Tạp chí khoa học Trường Đại học Cần Thơ. Tập 58, số 3A (2022): 80-94

**Võ Quốc Tuấn**, Nguyễn Tấn Lợi, Quảng Thị Dal, Trương Chí Quang, Phạm Quốc Việt (2021). Ứng dụng công nghệ UAV (drones) theo dõi và hỗ trợ cảnh báo sớm dịch hại vùng canh tác lúa tỉnh Sóc Trăng. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ.

**Võ Quốc Tuấn**, Phạm Quốc Việt và Nguyễn Văn Thọ (2020). Tích hợp ảnh radar và ảnh quang học xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất thành phố Cần Thơ. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ. 56(5A): 20-29.

**Võ Quốc Tuấn**, Phan Thị Kiều Trinh, Nguyễn Tấn Lợi (2019). So sánh kết quả xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất tại Tp. Cần Thơ sử dụng hai loại ảnh Sentinel-2 và Landsat-8. *Khoa Học Đất*, 57, 92–96

Nguyễn Kiều Diễm, Trần Thị Kim Sa, **Võ Quốc Tuấn** (2019). Đánh giá sự thay đổi diện tích rừng phòng hộ ven biển tỉnh Bạc Liêu từ năm 2016 đến năm 2018 bằng ảnh Sentinel-2. *Khoa Học Đất*, 57, 78–81.

**Võ Quốc Tuấn**, Đặng Hoàng Khải, Huỳnh Thị Kim Nhân, Nguyễn Thiên Hoa (2018). Phát triển thuật toán giám sát lũ lụt vùng đồng bằng sông Cửu Long dựa vào nền tảng Google Earth Engine. Tạp Chí Khoa Học Trường Đại Học Cần Thơ, 54/9A, 29–36. <https://doi.org/10.22144/ctu.jvn.2018.157>

### **- Quốc tế:**

Pham TT, Vien NN, **Vo QT**, Tang TKH, Nguyen TL, Tran NMH, Nguyen TTA, Nguyen TVA and Nguyen NQ. 2022. Opportunities and challenges for mangrove restoration in the Mekong Delta: Status, policies and stakeholder



outlook. Occasional Paper 233. Bogor, Indonesia: CIFOR. DOI: 10.17528/cifor/008610

Truong Dang Thuy, **Vo Quoc Tuan**, Pham Khanh Nam. **2021**: Does the devolution of forest management help conserve mangrove in the Mekong Delta of Viet Nam?, *Land Use Policy* <https://doi.org/10.1016/j.landusepol.2021.105440>

Claudia Kuenzer, Valentin Heimhuber, John Day, Olli Varis, Tom Bucx, Fabrice Renaud, Liu Gaohuan, **Vo Quoc Tuan**, Thorsten Schlurmann, William Glamore. **2020**. Profiling resilience and adaptation in mega deltas: A comparative assessment of the Mekong, Yellow, Yangtze, and Rhine deltas, *Ocean and Coastal Management* <https://doi.org/10.1016/j.ocecoaman.2020.105362>

Lien T.H. Pham, **Tuan Q. Vo**, Thanh Duc Dang and T.N. Nguyen Uyen. **2018**. Monitoring mangrove association changes in the Can Gio Biosphere Reserve and implications for management, *Remote Sensing Applications: Society and Environment* <https://doi.org/10.1016/j.rsase.2018.11.009>

T. D. Setiyono, E.D. Quicho, F.H. Holecz, N.I. Khan, G. Romuga, A. Maunahan, C. Garcia, A. Rala, J. Raviz, F. Collivignarelli, L. Gatti, M. Barbieri, D.M. Phuong, V.Q. Minh, **Q.T. Vo**, A. Intrman, P. Rakwatin, M. Sothy, T. Veasna, S. Pazhanivelan, M.R.O. Mabalay. **2018**. Rice yield estimation using Synthetic Aperture Radar (SAR) and the ORYZA crop growth model: Development and application of the system in South and Southeast Asian countries *International Journal of Remote Sensing*.

### **2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)**

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 0 cấp Nhà nước; 01 cấp Bộ và tương đương.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài*):

Không

### **2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)**

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: 0 sáng chế, giải pháp hữu ích
- Tổng số có: 0 tác phẩm nghệ thuật
- Tổng số có: 0 thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*):



## 2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: 0 NCS đã hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*): Không

## 3. Các thông tin khác

**3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình** (*Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...*):

- **Bài báo/báo cáo khoa học Hội thảo Quốc tế:**

**Tuan Quoc Vo. 2020.** Change analysis of rice area under salinity intrusion in the Mekong Delta. *American Association of Geographers. Annual Meeting.* April 7-11, 2021.

**Tuan Quoc Vo, Lan Thi Ngoc Nguyen, Lien Hong Thi Pham, Nam Khanh Pham, 2019.** Assessment the Effectiveness of Mangrove Rehabilitation in Ca Mau Province from 2004-2013 Using Remote Sensing Data. *The 5th International Mangrove Macrobenthos and Management meeting (MMM5). 1-5 July, 2019, Singapore*

Ottinger, Marco; Clauss, Kersten; **Vo, Quoc Tuan**; Kuenzer, Claudia, **2016** Assessment of coastal aquaculture ponds in Asia with high resolution SAR Data. *EARSeL Symposium 2016*

**T.Sato, V.Q.Tuan, S.Beebout, 2014:** Impact of introducing Good Agricultural Practices into Rice Production in Can tho, Vietnam. *ASA, CSSA & SSSA International Annual Meetings, Long Beach, CA, USA; 11/2014*

**Vo Quoc Tuan, Nguyen Nhu Do, Cao Quoc Dat, Vo Quang Minh, 2013:** The Potential of Landsat-8 data for Mapping Mangrove Ecosystem. *Proceedings of the 9th International Conference on Geo-information for Disaster Management, 9-11 December, 2013. Ha Noi, Vietnam. (oral presentation)*

**Vo, QT., N. Oppelt., C. Kuenzer 2013.** Quantifying Mangrove Ecosystem Services based on Remote Sensing and Household Surveys. *Proceedings of the 35th International Symposium on Remote Sensing of Environment, 22-26 April, 2013, Beijing, China. (oral presentation)*

**VO QUOC, T., KUENZER, C., VO QUANG, M., and N. OPPELT, 2012:** Mangrove Ecosystem Services in the Mekong Delta: Combining Socio-Economic Household Surveying with Remote Sensing based Analyses. *Proceedings of the 32nd International Geographical Congress, 26-30 August, Cologne, Germany (oral presentation)*

**VO QUOC, T. and C. KUENZER, 2011:** Assessment of Mangrove Ecosystem Services in the Mekong delta, Vietnam, based on Remote Sensing and Household Surveying. *Proceedings of the 32nd Asian Remote Sensing Conference, ARSC, 03-07 October, Taipei, Taiwan.*



**- Bài báo/Báo cáo khoa học Hội thảo trong nước:**

- Phạm Quốc Việt, **Võ Quốc Tuấn** (2020). Xử lý mây và Pan-sharpening ảnh Sentinel-2 theo dõi sự phát triển đô thị tại huyện đảo Phú Quốc. Hội nghị toàn quốc khoa học Trái Đất và Tài nguyên với phát triển bền vững (ERSD 2020)
- Nguyễn Kiều Diễm, **Võ Quốc Tuấn** (2020). Ứng dụng công nghệ UAV (Flycam) trong ước tính chiều cao cây hệ sinh thái rừng ngập mặn tỉnh Sóc Trăng. Hội nghị toàn quốc khoa học Trái Đất và Tài nguyên với phát triển bền vững (ERSD 2020)
- Nguyễn Tấn Lợi, Huỳnh Nhựt Phi, **Võ Quốc Tuấn** (2020). Ứng dụng ảnh viễn thám theo dõi trữ lượng rừng ngập mặn tại Mũi Cà Mau. Hội nghị toàn quốc khoa học Trái Đất và Tài nguyên với phát triển bền vững (ERSD 2020)
- Võ Quốc Tuấn**, Võ Hoàng Kim, Nguyễn Thiên Hoa (2019). Đánh giá khả năng ứng dụng ảnh viễn thám VNREDSAT-1 trong thành lập bản đồ hiện trạng rừng ngập mặn vùng đồng bằng sông Cửu Long. Kỷ Yếu Hội Nghị Khoa Học Quản Lý Đất Đai Vùng ĐBSCL., 359–367
- Nguyễn Tấn Lợi, Nguyễn Thị Cẩm Tiên, Nguyễn Thị Hồng Điệp, **Võ Quốc Tuấn** (2019). Ứng dụng ảnh vệ tinh Sentinel-2 trong đánh giá tình trạng sạt lở bờ sông Tiền và sông Hậu giai đoạn 2015 -2018. Hội Thảo Ứng Dụng GIS Toàn Quốc, 10.
- Nguyễn Kiều Diễm, Nguyễn Thị Hồng Ngân, **Võ Quốc Tuấn** (2019). Đánh giá sự thay đổi hiện trạng sử dụng đất khu vực vườn quốc gia Tràm Chim giai đoạn từ năm 2008 đến 2018. Hội Thảo Ứng Dụng GIS Toàn Quốc, 10.
- Võ Quốc Tuấn**, Lê Thị Phương Thảo, Nguyễn Tấn Lợi, Nguyễn Kiều Diễm (2019). Sử dụng viễn thám Sentinel-2 để đánh giá sự thay đổi diện tích đất rừng tại huyện đảo Phú Quốc tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2015 – 2018. Hội Thảo Ứng Dụng GIS Toàn Quốc, 10.
- Nguyễn Thiên Hoa, Nguyễn Thị Hồng Điệp, **Võ Quốc Tuấn** (2018). Đánh giá khả năng ứng dụng viễn thám trong xây dựng bản đồ hiện trạng rừng tỉnh Cà Mau. Kỷ Yếu Hội Nghị Lâm Sinh và Biến Đổi Khí Hậu Vùng Đồng Bằng Sông Cửu Long., 128–139
- Dương Văn Khắc, **Võ Quốc Tuấn** (2018). Ứng dụng viễn thám trong ước tính sản lượng gỗ hệ sinh thái rừng ngập mặn tỉnh Cà Mau. Kỷ Yếu Hội Nghị Lâm Sinh và Biến Đổi Khí Hậu Vùng Đồng Bằng Sông Cửu Long., 42–53.
- Phạm Thanh Hoàng, Huỳnh Lê Duy Anh, **Võ Quốc Tuấn** (2018). Tích hợp mô hình Oryza và ảnh Sentinel-1 trong ước đoán năng suất lúa tỉnh Vĩnh Long. Kỷ Yếu Hội Thảo Ứng Dụng GIS Toàn Quốc 2018, 171–176.
- Huỳnh Thị Kim Nhân, **Võ Quốc Tuấn**, 2018. Ứng dụng viễn thám xác định vùng tranh chấp mặn ngọt phục vụ quy hoạch sử dụng đất tỉnh Bạc Liêu. Kỷ yếu hội thảo Ứng dụng GIS toàn quốc. NXB Nông nghiệp
- Huỳnh Kim Nhân, **Võ Quốc Tuấn** (2018). Xây dựng phương pháp tính chiều cao cây rừng bằng phương pháp UAV. *Kỷ Yếu Hội Thảo Ứng Dụng GIS Toàn Quốc*, 536–541
- Võ Quang Minh, Trương Chí Quang, **Võ Quốc Tuấn**, Phạm Thanh Vũ, Trương Minh Thái, Nguyễn Thị Hồng Điệp, Huỳnh Thị Thu Hương, Phan Kiều Diễm (2018). GIS và Viễn Thám trong cuộc cách mạng nông nghiệp 4.0 ở vùng đồng bằng sông Cửu Long. Kỷ Yếu Hội Thảo Ứng Dụng GIS Toàn Quốc, 307–318.
- Võ Quốc Tuấn**, Nguyễn Văn Trung, Nguyễn Thiên Hoa (2016). Đánh giá các chương trình phục hồi rừng ngập mặn tỉnh Cà Mau từ năm 2004-2013 bằng ảnh viễn thám SPOT 5. Kỷ Yếu Hội Nghị Khoa Học Quản Lý Đất Đai Vùng ĐBSCL., 426–438.

**Võ Quốc Tuấn** (2015). Viễn thám hỗ trợ việc định giá dịch vụ hệ sinh thái rừng ngập mặn như thế nào: trường hợp nghiên cứu tỉnh Cà Mau, Việt Nam? Kỷ Yếu Hội Thảo GIS Toàn Quốc. 2015, 331–337.

Đặng Thị Thoa, **Võ Quốc Tuấn** (2014). Sử dụng ảnh vệ tinh độ phân giải cao trong theo dõi xu hướng phát triển không gian đô thị Thành phố Cần Thơ. Kỷ Yếu Hội Thảo GIS Toàn Quốc, 2014, 33–40.

**3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):**

Không

**3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):**

Hồ sơ Google scholar: Tuan Vo

([https://scholar.google.com/citations?user=5U\\_IGkYAAAAJ&hl=en&oi=ao](https://scholar.google.com/citations?user=5U_IGkYAAAAJ&hl=en&oi=ao))

- Lượt trích dẫn: 2183

- H-index: 14

**3.4. Ngoại ngữ**

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Tiếng Anh


- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Thành thạo

*Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.*

Cần Thơ, ngày 09 tháng 05 năm 2023

**NGƯỜI KHAI**

(Ký và ghi rõ họ tên)



**Võ Quốc Tuấn**